

2. Quy mô đầu tư:**2.1. Quy mô đầu tư bến cập tàu tại hòn Bảy Cạnh:**

- Chiều dài cầu chính dài : 35m.
- + Chiều rộng cầu chính : 2m ÷ 4m.
- + Cao trình đỉnh bến : +5,5m (Hệ cao độ Hải Đồ).
- + Cao trình đáy bến : -0,5m (Hệ cao độ Hải Đồ).
- Chiều dài đường dẫn dài : 20m.
- + Chiều rộng đường dẫn : 2m.
- + Cao trình tim đường dẫn : +5,5m (hệ cao độ Hải Đồ).
- Luồng và khu nước neo đậu tàu thuyền, cao độ đáy: - 0,5m.
- Đường công vụ lên trạm kiểm lâm (lát đá chít mạch vữa xi măng, nền đất đá tự nhiên được san phẳng): chiều dài tuyến đường: 176m, bề rộng đường 1,5m.

2.2. Quy mô đầu tư bến cập tàu tại hòn Tre Lớn:

- Chiều dài cầu chính dài : 35m.
- + Chiều rộng cầu chính : 2m ÷ 4m.
- + Cao trình đỉnh bến : +5,5m (Hệ cao độ Hải Đồ).
- + Cao trình đáy bến : -0,5m (Hệ cao độ Hải Đồ).
- Chiều dài đường dẫn dài : 90m.
- + Chiều rộng đường dẫn : 2m.
- + Cao trình tim đường dẫn : +5,5 (hệ cao độ Hải Đồ).
- Luồng và khu nước neo đậu tàu thuyền, cao độ đáy - 0,5m (hệ cao độ Hải Đồ).
- Đường công vụ lên trạm kiểm lâm (lát đá chít mạch vữa xi măng, nền đất đá tự nhiên được san phẳng): chiều dài tuyến đường 34m, bề rộng đường 1,5m.

2.3. Quy mô đầu tư bến cập tàu tại Hòn Cau:

- Chiều dài cầu chính dài : 35m
- + Chiều rộng cầu chính : 2m ÷ 4m
- + Cao trình đỉnh bến : +5,5m (Hệ cao độ Hải Đồ)
- + Cao trình đáy bến : -0,9m (Hệ cao độ Hải Đồ)
- Chiều dài đường dẫn : 20m
- + Chiều rộng đường dẫn : 2m
- + Cao trình tim đường dẫn : +5,5 (Hệ cao độ Hải Đồ)
- Luồng và khu nước neo đậu tàu thuyền, cao độ đáy -0,5m (Hệ cao độ Hải Đồ).